Tóm Lược Quyền Lợi và Bảo Hiểm: Dịch Vụ Chương Trình này Đài Thọ và Số Tiền Quý Vị Phải Trả cho Dịch Vụ Được Đài Thọ

Thời Hạn Bảo Hiểm: Bắt đầu vào hoặc sau ngày 01/01/2027

KAISER PERMANENTE: **Bronze 60 HMO 5800/60 PCP + Child Dental**

Bảo Hiểm dành cho: Cá nhân / Gia đình | **Loại Chương Trình:** Deductible HMO

Tài liệu Tóm Lược Quyền Lợi và Bảo Hiểm (Summary of Benefits and Coverage, SBC) sẽ giúp quý vị lựa chọn một chương trình bảo hiểm sức khỏe. SBC cho quý vị biết quý vị và chương trình sẽ chia sẻ chi phí như thế nào đối với những dịch vụ chăm sóc sức khỏe được đài thọ. LƯU Ý: Thông tin về chi phí của chương trình này (được gọi là phí bảo hiểm) sẽ được cung cấp trong tài liệu riêng. Đây chỉ là phần tóm lược. Để biết thêm thông tin về bảo hiểm của quý vị hoặc để lấy bản sao của toàn bộ điều khoản bảo hiểm, vui lòng truy cập www.kp.org/plandocuments hoặc gọi số 1-800-278-3296 (TTY: 711). Để biết định nghĩa chung của các thuật ngữ thường gặp như số tiền được cho phép, lập hóa đơn số tiền chênh lệch, tiền đồng bảo hiểm, tiền đồng trả, tiền khấu trừ, nhà cung cấp hoặc các thuật ngữ được gạch chân khác, hãy xem Bảng Chú Giải Thuật Ngữ. Quý vị có thể xem Bảng Chú Giải Thuật Ngữ tại https://www.cms.gov/files/document/uniform-glossary-english-060723.pdf hoặc gọi số 1-800-278-3296 (TTY: 711) để yêu cầu một bản sao.

Những Câu Hỏi Quan Trọng	Trả Lời	Tại Sao Điều Này Quan Trọng:
Tổng số tiền khấu trừ là bao nhiêu?	$5,800 Cá Nhân / $11,600 Gia Đình	Thông thường, quý vị phải trả mọi chi phí từ các nhà cung cấp cho đến khi đạt đến số tiền khấu trừ trước khi chương trình này bắt đầu chi trả. Nếu các thành viên khác trong gia đình quý vị tham gia chương trình, mỗi thành viên trong gia đình phải đạt đến số tiền khấu trừ cá nhân của riêng mình cho đến khi tổng chi phí tiền khấu trừ được trả bởi mọi thành viên trong gia đình đạt đến tổng số tiền khấu trừ của gia đình.
Có dịch vụ nào được đài thọ trước khi quý vị đạt đến số tiền khấu trừ của mình không?	Có. Chăm sóc phòng ngừa và những dịch vụ được xác định trong bảng bắt đầu tại trang 2	Chương trình này đài thọ một số vật dụng và dịch vụ ngay cả khi quý vị chưa đạt đến số tiền khấu trừ. Nhưng có thể áp dụng tiền đồng trả hoặc tiền đồng bảo hiểm. Ví dụ, chương trình này đài thọ một số dịch vụ phòng ngừa nhất định mà không có khoản chia sẻ chi phí và trước khi quý vị đạt đến số tiền khấu trừ của mình. Xem danh sách các dịch vụ phòng ngừa được đài thọ tại https://www.healthcare.gov/coverage/preventive-care-benefits/.
Có tiền khấu trừ nào khác cho những dịch vụ cụ thể không?	Có. Thuốc theo toa. $450 Cá Nhân / $900 Gia Đình. Không có tiền khấu trừ cụ thể nào khác.	Quý vị phải trả tất cả chi phí cho các dịch vụ này cho đến khi đạt đến số tiền khấu trừ cụ thể trước khi chương trình này bắt đầu thanh toán cho các dịch vụ này.
Giới hạn chi phí tự trả cho chương trình này là bao nhiêu?	$11,650 Cá Nhân / $23,300 Gia Đình. $350 Một Trẻ / $700 Nhiều Trẻ đối với quyền lợi Nha Khoa cho Trẻ Em.	Giới hạn chi phí tự trả là số tiền cao nhất mà quý vị có thể trả trong một năm cho những dịch vụ được đài thọ. Nếu quý vị có thành viên khác trong gia đình tham gia chương trình này, họ phải đạt đến các giới hạn chi phí tự trả của riêng mình cho đến khi đạt được tổng giới hạn chi phí tự trả của gia đình.
Những khoản nào không bao gồm trong giới hạn chi phí tự trả?	Phí bảo hiểm và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe mà chương trình này không đài thọ, được xác định trong bảng bắt đầu tại trang 2.	Mặc dù quý vị chi trả những chi phí này nhưng chúng không được tính vào giới hạn chi phí tự trả.

Những Câu Hỏi Quan Trọng	Trả Lời	Tại Sao Điều Này Quan Trọng:
Quý vị có trả ít hơn nếu quý vị sử dụng một nhà cung cấp trong mạng lưới không?	Có. Vui lòng truy cập www.kp.org hoặc gọi số 1-800-2783296 (TTY: 711) để biết danh sách các nhà cung cấp trong mạng lưới.	Chương trình này sử dụng một mạng lưới nhà cung cấp. Quý vị sẽ trả ít hơn nếu quý vị sử dụng một nhà cung cấp trong mạng lưới của chương trình. Quý vị sẽ trả nhiều nhất nếu quý vị sử dụng nhà cung cấp ngoài mạng lưới và quý vị có thể nhận được hóa đơn từ nhà cung cấp về khoản chênh lệch giữa khoản phí của nhà cung cấp đó và số tiền mà chương trình của quý vị thanh toán (lập hóa đơn số tiền chênh lệch). Lưu ý rằng nhà cung cấp trong mạng lưới của quý vị có thể sử dụng nhà cung cấp ngoài mạng lưới để cung cấp một số dịch vụ (như xét nghiệm). Hãy kiểm tra với nhà cung cấp của quý vị trước khi quý vị nhận dịch vụ.
Quý vị có cần giấy giới thiệu để đến khám với bác sĩ chuyên khoa không?	Có, nhưng quý vị có thể tự giới thiệu đến một số bác sĩ chuyên khoa.	Chương trình này sẽ trả một phần hoặc tất cả các chi phí để quý vị đến khám bác sĩ chuyên khoa để nhận các dịch vụ được đài thọ nhưng chỉ khi quý vị có giấy giới thiệu trước khi quý vị đến khám bác sĩ chuyên khoa đó.

Mọi chi phí **tiền đồng trả** và **tiền đồng bảo hiểm** được trình bày trong bảng này được áp dụng sau khi quý vị đã đạt đến số **tiền khấu trừ** của mình, nếu áp dụng **tiền khấu trừ**.

Sự Kiện Y Khoa Thường Gặp	Dịch Vụ Quý Vị Có Thể Cần	Số Tiền Quý Vị Sẽ Trả		Các Giới Hạn, Ngoại Lệ và Thông Tin Quan Trọng Khác
		Nhà Cung Cấp Thuộc Chương Trình (Quý vị sẽ trả ít nhất)	Nhà Cung Cấp Không Thuộc Chương Trình (Quý vị sẽ trả nhiều nhất)	
Nếu quý vị đến khám tại văn phòng hay phòng khám của nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe	Thăm khám chăm sóc chính để điều trị chấn thương hay bệnh tật	$60 / lần thăm khám, không áp dụng tiền khấu trừ	Không được đài thọ	Không Có
	Thăm khám với bác sĩ chuyên khoa	$100 / lần thăm khám	Không được đài thọ	Được miễn tiền khấu trừ cho ba lần thăm khám đầu tiên
	Chăm sóc phòng ngừa/ khám sàng lọc/ chủng ngừa	Miễn phí, không áp dụng tiền khấu trừ	Không được đài thọ	Quý vị có thể phải trả cho những dịch vụ không phải dịch vụ phòng ngừa. Hãy hỏi nhà cung cấp của quý vị xem dịch vụ mà quý vị cần có phải là dịch vụ phòng ngừa không. Sau đó kiểm tra số tiền mà chương trình của quý vị sẽ trả.
Nếu quý vị được kiểm tra	Xét nghiệm chẩn đoán (chụp X-quang, xét nghiệm máu)	Chụp X-quang: 40% tiền đồng bảo hiểm; Xét nghiệm: $50 / lần thực hiện, không áp dụng tiền khấu trừ.	Không được đài thọ	Không Có
	Chụp hình (Chụp cắt lớp vi tính (Computed Tomography, CT)/Chụp cắt lớp phát xạ positron, PET), Chụp cộng hưởng từ (Magnetic Resonance Imaging, MRI)	40% tiền đồng bảo hiểm	Không được đài thọ	Không Có

Sự Kiện Y Khoa Thường Gặp	Dịch Vụ Quý Vị Có Thể Cần	Số Tiền Quý Vị Sẽ Trả		Các Giới Hạn, Ngoại Lệ và Thông Tin Quan Trọng Khác
		Nhà Cung Cấp Thuộc Chương Trình (Quý vị sẽ trả ít nhất)	Nhà Cung Cấp Không Thuộc Chương Trình (Quý vị sẽ trả nhiều nhất)	
Nếu quý vị cần thuốc để điều trị bệnh tật hay tình trạng của quý vị Thông tin bổ sung về **bảo hiểm thuốc theo toa** hiện có tại www.kp.org/formulary	Thuốc gốc (Bậc 1)	$20 / toa thuốc (mua lẻ), $40 / toa thuốc (đặt mua qua đường bưu điện) không áp dụng tiền khấu trừ.	Không được đài thọ	Lượng thuốc đủ dùng trong tối đa 30 ngày khi mua lẻ và tối đa 100 ngày khi đặt mua qua đường bưu điện. Miễn phí thuốc tránh thai, không áp dụng tiền khấu trừ. Tuân theo quy định trong danh mục thuốc.
	Thuốc biệt dược ưu tiên (Bậc 2)	40% tiền đồng bảo hiểm, tối đa $500 / toa thuốc, sau khi áp dụng tiền khấu trừ thuốc	Không được đài thọ	Lượng thuốc đủ dùng trong tối đa 100 ngày (mua lẻ và mua qua đường bưu điện). Tuân theo quy định trong danh mục thuốc.
	Thuốc biệt dược không ưu tiên (Bậc 2)	40% tiền đồng bảo hiểm, tối đa $500 / toa thuốc, sau khi áp dụng tiền khấu trừ thuốc	Không được đài thọ	Khoản chia sẻ chi phí dành cho thuốc biệt dược không ưu tiên theo chương trình này phù hợp với khoản chia sẻ chi phí dành cho thuốc biệt dược ưu tiên (Bậc 2) khi được chấp thuận thông qua quy trình xét ngoại lệ đối với danh mục thuốc.
	Thuốc chuyên khoa (Bậc 4)	40% tiền đồng bảo hiểm, tối đa $500 / toa thuốc, sau khi áp dụng tiền khấu trừ thuốc	Không được đài thọ	Lượng thuốc đủ dùng trong tối đa 30 ngày (bán lẻ). Tuân theo quy định trong danh mục thuốc.
Nếu quý vị thực hiện phẫu thuật ngoại trú	Phí cơ sở (như trung tâm phẫu thuật ngoại trú)	40% tiền đồng bảo hiểm	Không được đài thọ	Không Có
	Phí bác sĩ/bác sĩ phẫu thuật	Không Áp Dụng	Không được đài thọ	Phí Bác Sĩ/Bác Sĩ Phẫu Thuật tính vào Phí Cơ Sở.
Nếu quý vị cần được chăm sóc y tế ngay lập tức	Chăm sóc tại phòng cấp cứu	40% tiền đồng bảo hiểm	40% tiền đồng bảo hiểm	Miễn tiền đồng bảo hiểm nếu nhập viện theo chế độ bệnh nhân nội trú.
	Chuyên chở y tế cấp cứu	40% tiền đồng bảo hiểm	40% tiền đồng bảo hiểm	Không Có
	Chăm sóc khẩn cấp	$60 / lần thăm khám, không áp dụng tiền khấu trừ	Không được đài thọ	Các nhà cung cấp Không Thuộc Chương Trình được đài thọ khi tạm thời ở bên ngoài khu vực dịch vụ: $60 / lần thăm khám, không áp dụng tiền khấu trừ.
Nếu quý vị nằm viện	Phí cơ sở (như phòng bệnh viện)	40% tiền đồng bảo hiểm	Không được đài thọ	Không Có
	Phí bác sĩ/bác sĩ phẫu thuật	Không Áp Dụng	Không được đài thọ	Phí Bác Sĩ/Bác Sĩ Phẫu Thuật tính vào Phí Cơ Sở.

Sự Kiện Y Khoa Thường Gặp	Dịch Vụ Quý Vị Có Thể Cần	Số Tiền Quý Vị Sẽ Trả		Các Giới Hạn, Ngoại Lệ và Thông Tin Quan Trọng Khác
		Nhà Cung Cấp Thuộc Chương Trình (Quý vị sẽ trả ít nhất)	Nhà Cung Cấp Không Thuộc Chương Trình (Quý vị sẽ trả nhiều nhất)	
Nếu quý vị cần dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, sức khỏe hành vi hay điều trị tình trạng lạm dụng chất gây nghiện	Dịch vụ ngoại trú	Miễn phí thăm khám cá nhân hoặc theo nhóm, không áp dụng tiền khấu trừ. Không tính phí các dịch vụ ngoại trú khác, không áp dụng tiền khấu trừ.	Không được đài thọ	Không Có
	Dịch vụ nội trú	40% tiền đồng bảo hiểm	Không được đài thọ	Không Có
Nếu quý vị mang thai	Thăm khám tại văn phòng	Miễn phí, không áp dụng tiền khấu trừ	Không được đài thọ	Tùy vào loại dịch vụ, có thể áp dụng tiền đồng trả, tiền đồng bảo hiểm hoặc tiền khấu trừ. Chăm sóc sản phụ có thể bao gồm các kiểm tra và dịch vụ được mô tả ở phần khác trong SBC (như siêu âm).
	Dịch vụ chuyên môn về sinh con/sinh đẻ	Không Áp Dụng	Không được đài thọ	Dịch vụ chuyên môn tính vào Phí Cơ Sở.
	Dịch vụ tại cơ sở về sinh con/ sinh đẻ	40% tiền đồng bảo hiểm	Không được đài thọ	Không Có
Nếu quý vị cần được trợ giúp phục hồi hoặc có các nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt khác	Chăm sóc sức khỏe tại gia	40% tiền đồng bảo hiểm	Không được đài thọ	Tối đa 2 giờ / lần thăm khám, tối đa 3 lần thăm khám / ngày, tối đa 100 lần thăm khám / năm.
	Dịch vụ phục hồi chức năng	Nội trú: 40% tiền đồng bảo hiểm Ngoại trú: $60 / lần thăm khám, không áp dụng tiền khấu trừ.	Không được đài thọ	Không Có
	Dịch vụ luyện tập chức năng	Nội trú: 40% tiền đồng bảo hiểm Ngoại trú: $60 / lần thăm khám, không áp dụng tiền khấu trừ.	Không được đài thọ	Không Có
	Chăm sóc điều dưỡng chuyên môn	40% tiền đồng bảo hiểm	Không được đài thọ	Giới hạn 100 ngày / giai đoạn hưởng quyền lợi.
	Thiết bị y khoa lâu bền	40% tiền đồng bảo hiểm	Không được đài thọ	Giới hạn quyền lợi bổ sung lên đến $2,000 / năm cho một số vật dụng. Cần có sự cho phép trước
	Dịch vụ chăm sóc giai đoạn cuối đời	Miễn phí, không áp dụng tiền khấu trừ.	Không được đài thọ	Không Có

Sự Kiện Y Khoa Thường Gặp	Dịch Vụ Quý Vị Có Thể Cần	Số Tiền Quý Vị Sẽ Trả		Các Giới Hạn, Ngoại Lệ và Thông Tin Quan Trọng Khác
		Nhà Cung Cấp Thuộc Chương Trình (Quý vị sẽ trả ít nhất)	Nhà Cung Cấp Không Thuộc Chương Trình (Quý vị sẽ trả nhiều nhất)	
Nếu con quý vị cần được chăm sóc nha khoa hay mắt	Khám mắt cho trẻ em	Miễn phí, không áp dụng tiền khấu trừ.	Không được đài thọ	Không Có
	Mắt kính cho trẻ em	Miễn phí, không áp dụng tiền khấu trừ	Không được đài thọ	Giới hạn một cặp mắt kính một năm cho một số gọng và tròng kính
	Khám răng cho trẻ em	Miễn phí, không áp dụng tiền khấu trừ	Không được đài thọ	Giới hạn hai lần khám sức khỏe tổng quát / năm

Dịch Vụ Bị Loại Trừ và Các Dịch Vụ Được Đài Thọ Khác:

Những Dịch Vụ Mà Chương Trình Của Quý Vị Thường KHÔNG Đài Thọ (Xem hợp đồng bảo hiểm hoặc tài liệu chương trình của quý vị để biết thêm thông tin và danh sách về bất cứ dịch vụ bị loại trừ nào khác.)

- Chăm sóc nắn khớp xương
- Phẫu thuật thẩm mỹ
- Chăm sóc nha khoa (Người lớn)
- Dụng cụ trợ thính
- Điều trị vô sinh
- Chăm sóc dài hạn
- Chăm sóc không cấp cứu khi đi ra bên ngoài Hoa Kỳ.
- Chăm sóc điều dưỡng riêng
- Chăm sóc bàn chân định kỳ
- Chương trình giảm cân

Các Dịch Vụ Được Đài Thọ Khác (Có thể áp dụng các giới hạn cho những dịch vụ này. Đây không phải là danh sách đầy đủ. Vui lòng xem tài liệu chương trình của quý vị.)

- Phá thai
- Châm cứu (được nhà cung cấp thuộc chương trình giới thiệu)
- Phẫu thuật giảm cân
- Chăm sóc mắt định kỳ (Người lớn)

Quyền Tiếp Tục Được Bảo Hiểm Của Quý Vị: Có những cơ quan có thể hỗ trợ nếu quý vị muốn tiếp tục bảo hiểm sau khi bảo hiểm của quý vị kết thúc. Thông tin liên lạc của những cơ quan đó có trong bảng bên dưới. Quý vị cũng có thể có những lựa chọn bảo hiểm khác, bao gồm việc mua bảo hiểm cá nhân thông qua Thị Trường Bảo Hiểm Sức Khỏe. Để biết thêm thông tin về Thị Trường, hãy truy cập www.HealthCare.gov hoặc gọi số 1-800-318-2596.

Quyền Phàn Nàn và Khiếu Nại của Quý Vị: Có những cơ quan có thể trợ giúp nếu quý vị có than phiền về chương trình của mình vì bị từ chối yêu cầu thanh toán. Than phiền này được gọi là phàn nàn hay khiếu nại. Để biết thêm thông tin về quyền của quý vị, hãy xem phần giải thích quyền lợi mà quý vị sẽ nhận được cho yêu cầu thanh toán y tế đó. Tài liệu chương trình của quý vị cũng cung cấp thông tin đầy đủ về cách nộp yêu cầu thanh toán, khiếu nại hoặc phàn nàn vì bất cứ lý do gì cho chương trình của quý vị. Để biết thêm thông tin về các quyền của quý vị, thông báo này hoặc nếu cần được trợ giúp, hãy liên hệ với các cơ quan trong bảng bên dưới.

Thông Tin Liên Lạc về Quyền Tiếp Tục Được Bảo Hiểm và Quyền Phàn Nàn và Khiếu Nại của Quý Vị:

Ban Dịch Vụ Hội Viên Kaiser Permanente	1-800-278-3296 (TTY: 711) hoặc www.kp.org/memberservices
Cơ Quan Quản Lý Bảo Vệ Quyền Lợi Nhân Viên của Bộ Lao Động	1-866-444-EBSA (3272) hoặc www.dol.gov/ebsa/healthreform
Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh, Trung Tâm Giám Sát Thông Tin & Bảo Hiểm cho Người Tiêu Dùng	1 -877-267-2323 x61565 hoặc www.cciio.cms.gov
Sở Bảo Hiểm California	1-800-927-HELP (4357) hoặc www.insurance.ca.gov
Sở Quản Lý Chăm Sóc Sức Khỏe California	1 -888-466-2219 hoặc www.dmhc.ca.gov

Chương trình này có cung cấp Bảo Hiểm Cần Thiết Tối Thiểu không? Có

Bảo Hiểm Cần Thiết Tối Thiểu thường bao gồm các chương trình, bảo hiểm y tế được cung cấp thông qua Thị Trường hoặc các hợp đồng bảo hiểm cá nhân khác trên thị trường, Medicare, Medicaid, CHIP, TRICARE và một số bảo hiểm khác. Nếu quý vị đủ điều kiện hưởng một số loại Bảo Hiểm Cần Thiết Tối Thiểu, quý vị có thể đủ điều kiện hưởng tín thuế phí bảo hiểm.

Chương trình này có đáp ứng các Tiêu Chuẩn Giá Trị Tối Thiểu không? Có

Nếu chương trình của quý vị không đáp ứng Tiêu Chuẩn Giá Trị Tối Thiểu, quý vị có thể hội đủ điều kiện hưởng tín thuế phí bảo hiểm để giúp quý vị thanh toán cho chương trình thông qua Thị Trường.

Dịch Vụ Tiếp Cận Ngôn Ngữ:

Spanish (Español): Para obtener asistencia en Español, llame al 1-800-788-0616 (TTY: 711)

Traditional Chinese (中文): 如果需要中文的帮助, 請撥打這個號碼 1-800-757-7585 (TTY: 711)

Navajo (Dine): Dinek'ehgo shika at'ohwol ninisingo, kwiijigo holne' 1-800-278-3296 (TTY: 711)

Pennsylvania Dutch (Deitsch): Fer Hilf griege in Deitsch, ruf 1-800-278-3296 (TTY: 711) uff

Tagalog (Tagalog): Kung kailangan ninyo ang tulong sa Tagalog tumawag sa 1-800-278-3296 (TTY: 711)

Samoan (Gagana Samoa): Mo se fesoasoani i le Gagana Samoa, vala'au mai i le numera telefoni 1-800-278-3296 (TTY: 711)

Chamorro (Chamoru): Para un ma ayuda gi finu Chamoru, å'gang 1-800-278-3296 (TTY: 711)

Để xem các ví dụ về cách thức chương trình này có thể đài thọ các chi phí cho một trường hợp y tế mẫu, hãy xem mục tiếp theo.

Giới Thiệu về Các Ví Dụ Bảo Hiểm này:

Đây không phải là công thức ước tính chi phí. Những biện pháp điều trị được đưa ra chỉ là ví dụ về cách thức chương trình này có thể đài thọ dịch vụ chăm sóc y tế. Chi phí thực tế của quý vị sẽ khác tùy vào dịch vụ chăm sóc thực tế mà quý vị nhận được, các mức giá được tính bởi nhà cung cấp của quý vị và nhiều yếu tố khác. Tập trung vào khoản chia sẻ chi phí (tiền khấu trừ, tiền đồng trả và tiền đồng bảo hiểm) và các dịch vụ bị loại trừ theo chương trình. Dùng thông tin này để so sánh phần chi phí mà quý vị có thể trả theo các chương trình bảo hiểm sức khỏe khác nhau. Xin lưu ý những ví dụ về bảo hiểm này được dựa trên bảo hiểm chỉ dành cho bản thân.

Peg Sắp Có Con
(9 tháng chăm sóc tiền sản trong mạng lưới và sinh con tại bệnh viện)

- **Tổng số tiền khấu trừ của chương trình** **$5,800**
- **Tiền đồng trả cho bác sĩ chuyên khoa** **$100**
- **Tiền đồng bảo hiểm cho bệnh viện (cơ sở)** **40%**
- **Tiền đồng trả khác (xét nghiệm máu)** **$50**

Trường hợp MẪU này bao gồm những dịch vụ như:
Thăm khám tại văn phòng của bác sĩ chuyên khoa *(chăm sóc tiền sản)*
Dịch Vụ Chuyên Môn về Sinh Con/Sinh Đẻ
Dịch Vụ tại Cơ Sở về Sinh Con/Sinh Đẻ
Kiểm tra chẩn đoán *(siêu âm và xét nghiệm máu)*
Thăm khám với bác sĩ chuyên khoa *(thuốc gây mê/tê)*

Tổng Chi Phí Mẫu	**$12,700**
Trong ví dụ này, Peg sẽ trả:	
Khoản Chia Sẻ Chi Phí	
Tiền Khấu Trừ	$5,800
Tiền Đồng Trả	$200
Tiền đồng bảo hiểm	$1,200
Những gì không được đài thọ	
Các giới hạn hoặc loại trừ	$50
Tổng số tiền Peg sẽ trả là	**$7,250**

Kiểm Soát Bệnh Tiểu Đường Loại 2 của Joe
(một năm chăm sóc định kỳ trong mạng lưới cho tình trạng được kiểm soát tốt)

- **Tổng số tiền khấu trừ của chương trình** **$5,800**
- **Tiền đồng trả cho bác sĩ chuyên khoa** **$100**
- **Tiền đồng bảo hiểm cho bệnh viện (cơ sở)** **40%**
- **Tiền đồng trả khác (xét nghiệm máu)** **$50**

Trường hợp MẪU này bao gồm những dịch vụ như:
Thăm khám tại văn phòng của bác sĩ chăm sóc chính *(bao gồm hướng dẫn về bệnh)*
Kiểm tra chẩn đoán *(xét nghiệm máu)*
Thuốc theo toa
Thiết bị y khoa lâu bền *(máy đo glucose)*

Tổng Chi Phí Mẫu	**$5,600**
Trong ví dụ này, Joe sẽ trả:	
Khoản Chia Sẻ Chi Phí	
Tiền Khấu Trừ	$300
Tiền đồng trả	$800
Tiền đồng bảo hiểm	$700
Những gì không được đài thọ	
Các giới hạn hoặc loại trừ	$0
Tổng số tiền Joe sẽ trả là	**$1,800**

Tình Trạng Gãy Xương Nhẹ của Mia
(thăm khám tại phòng cấp cứu và chăm sóc theo dõi trong mạng lưới)

- **Tổng số tiền khấu trừ của chương trình** **$5,800**
- **Tiền đồng trả cho bác sĩ chuyên khoa** **$100**
- **Tiền đồng bảo hiểm cho bệnh viện (cơ sở)** **40%**
- **Tiền đồng bảo hiểm khác (chụp X-quang)** **40%**

Trường hợp MẪU này bao gồm những dịch vụ như:
Chăm sóc tại phòng cấp cứu *(bao gồm vật tư y tế)*
Kiểm tra chẩn đoán *(chụp X-quang)*
Thiết bị y khoa lâu bền *(nạng)*
Dịch vụ phục hồi chức năng *(vật lý trị liệu)*

Tổng Chi Phí Mẫu	**$2,800**
Trong ví dụ này, Mia sẽ trả:	
Khoản Chia Sẻ Chi Phí	
Tiền Khấu Trừ	$2,400
Tiền đồng trả	$200
Tiền đồng bảo hiểm	$0
Những gì không được đài thọ	
Các giới hạn hoặc loại trừ	$0
Tổng số tiền Mia sẽ trả là	**$2,600**

Chương trình sẽ chịu trách nhiệm về các chi phí còn lại của những dịch vụ được đài thọ MẪU này.

This page is intentionally left blank.

Nondiscrimination Notice

In this document, “we”, “us”, or “our” means Kaiser Permanente (Kaiser Foundation Health Plan, Inc, Kaiser Foundation Hospitals, The Permanente Medical Group, Inc., and the Southern California Medical Group). This notice is available on our website at **kp.org**.

Discrimination is against the law. We follow state and federal civil rights laws.

We do not discriminate, exclude people, or treat them differently because of age, race, ethnic group identification, color, national origin, cultural background, ancestry, religion, sex, gender, gender identity, gender expression, sexual orientation, marital status, physical or mental disability, medical condition, source of payment, genetic information, citizenship, primary language, or immigration status.

Kaiser Permanente provides the following services in a timely manner:

- No-cost aids and services to people with disabilities to help them communicate better with us, such as:
  - Qualified sign language interpreters
  - Written information in other formats (braille, large print, audio, accessible electronic formats, and other formats)
- No-cost language services to people whose primary language is not English, such as:
  - Qualified interpreters
  - Information written in other languages

If you need these services, call our Member Services department at the numbers below. The call is free. Member services is closed on major holidays.

- Medicare, including D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), 8 a.m. to 8 p.m., 7 days a week.
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), 24 hours a day, 7 days a week.
- All others: **1-800-464-4000** (TTY **711**), 24 hours a day, 7 days a week.

Upon request, this document can be made available to you in braille, large print, audio, or electronic formats. To obtain a copy in one of these alternative formats, or another format, call our Member Services department and ask for the format you need.

How to file a grievance with Kaiser Permanente

You can file a discrimination grievance with us if you believe we have failed to provide these services or unlawfully discriminated in another way. You can file a grievance by phone, by mail, in person, or online. Please refer to your *Evidence of Coverage or Certificate of Insurance* for details. You can call Member Services for more information on the options that apply to you, or for help filing a grievance. You may file a discrimination grievance in the following ways:

- **By phone:** Call our Member Services department. Phone numbers are listed above.
- **By mail:** Download a form at **kp.org** or call Member Services and ask them to send you a form that you can send back.
- **In person:** Fill out a Complaint or Benefit Claim/Request form at a member services office located at a Plan Facility (go to your provider directory at **kp.org/facilities** for addresses)
- **Online:** Use the online form on our website at **kp.org**

You may also contact the Kaiser Permanente Civil Rights Coordinator directly at the addresses below:

Attn: Kaiser Permanente Civil Rights Coordinator
Member Relations Grievance Operations
P.O. Box 939001
San Diego CA 92193

How to file a grievance with the California Department of Health Care Services Office for Civil Rights *(For Medi-Cal Beneficiaries Only)*

You can also file a civil rights complaint with the California Department of Health Care Services Office for Civil Rights in writing, by phone or by email:

- **By phone:** Call DHCS Office of Civil Rights at **916-440-7370** (TTY **711**)
- **By mail:** Fill out a complaint form or send a letter to:

  Office of Civil Rights
  Department of Health Care Services
  P.O. Box 997413, MS 0009
  Sacramento, CA 95899-7413

  California Department of Health Care Services Office for Civil Rights Complaint forms are available at: http://www.dhcs.ca.gov/Pages/Language_Access.aspx

- **Online:** Send an email to CivilRights@dhcs.ca.gov

How to file a grievance with the U.S. Department of Health and Human Services Office for Civil Rights

You can file a discrimination complaint with the U.S. Department of Health and Human Services Office for Civil Rights. You can file your complaint in writing, by phone, or online:

- **By phone:** Call **1-800-368-1019** (TTY **711** or **1-800-537-7697**)
- **By mail:** Fill out a complaint form or send a letter to:

  U.S. Department of Health and Human Services
  200 Independence Avenue, SW
  Room 509F, HHH Building
  Washington, D.C. 20201

  U.S. Department of Health and Human Services Office for Civil Rights Complaint forms are available at: https://www.hhs.gov/ocr/office/file/index.html

- **Online:** Visit the **Office for Civil Rights Complaint Portal at: https://ocrportal.hhs.gov/ocr/smartscreen/main.jsf**

Notice of Language Assistance

English: ATTENTION. Timely language assistance is available at no cost to you. You can ask for interpreter services, including sign language interpreters. You can ask for materials translated into your language or alternative formats, such as braille, audio, or large print. You can also request auxiliary aids and devices at our facilities. Call our Member Services department for help. Member services is closed on major holidays.

- Medicare, including D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), 8 a.m. to 8 p.m., 7 days a week
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), 24 hours a day, 7 days a week
- All others: **1-800-464-4000** (TTY **711**), 24 hours a day, 7 days a week

Arabic: انتباه المساعدة اللغوية متوفرة في الوقت المناسب بدون تكلفة عليك. يمكنك طلب خدمات الترجمة، بما في ذلك مترجمي لغة الإشارة. يمكنك طلب وثائق مترجمة بلغتك أو بصيغ بديلة مثل طريقة برايل للمكفوفين أو ملف صوتي أو الطباعة بأحرف كبيرة. يمكنك أيضًا طلب وسائل مساعدة وأجهزة مساعدة في مرافقنا. اتصل مع قسم خدمات الأعضا (Member Services) لدينا للحصول على المساعدة. قسم خدمات الأعضاء مغلق أيام العطلات الرئيسية.

- Medicare، بما في ذلك D-SNP على: **1-800-443-0815** (TTY **711**)، 8 صباحاً إلى 8 مساءً، 7 أيام في الأسبوع
- Medi-Cal: على **1-855-839-7613** (TTY **711**)، 24 ساعة في اليوم، 7 أيام في الأسبوع
- الآخرين جميعاً: **1-800-464-4000** (TTY **711**)، 24 ساعة في اليوم، 7 أيام في الأسبوع

Armenian: ՈՒՇԱԴՐՈՒԹՅՈՒՆ: Ժամանակին տրամադրվող լեզվական աջակցությունը հասանելի է ձեզ անվճար: Դուք կարող եք խնդրել բանավոր թարգմանության ծառայություններ, այդ թվում՝ ժեստերի լեզվի թարգմանիչներ: Դուք կարող եք խնդրել ձեր լեզվով թարգմանված նյութեր կամ այլընտրանքային ձևաչափեր, ինչպիսիք են՝ բրայլը, ձայնագրությունը կամ խոշոր տառատեսակը: Դուք կարող եք նաև դիմել օժանդակ աջակցության և սարքերի համար, որոնք առկա են մեր հաստատություններում: Օգնության համար զանգահարեք մեր Անդամների սպասարկման բաժին: Անդամների սպասարկման բաժինը (Member Services) փակ է հիմնական տոն օրերին:

KAISER PERMANENTE®

- Medicare, ներառյալ D-SNP՝ **1-800-443-0815** (TTY **711**), 8 a.m.-ից 8 p.m.-ը, շաբաթը 7 օր
- Medi-Cal՝ **1-855-839-7613** (TTY **711**), օրը 24 ժամ, շաբաթը 7 օր
- Մյուս բոլորը՝ **1-800-464-4000** (TTY **711**), օրը 24 ժամ, շաբաթը 7 օր

Chinese：请注意。我们免费为您提供及时语言协助。您可以要求我们提供口译服务，包括手语翻译员。您可以要求将资料翻译成您所使用的语言或其他格式，如盲文版、音频版或大字版。您还可以要求在我们的设施使用语言辅助工具和设备。请致电会员服务部(Member Services)以获取帮助。会员服务部于重要节假日休息。

- 联邦医疗保险计划 (Medicare)，包括 D-SNP：**1-800-443-0815** (TTY **711**)，每周 7 天，上午 8:00 至晚上 8:00
- 加州医疗保健辅助计划：**1-855-839-7613** (TTY **711**)，每周 7 天，每天 24 小时
- 所有其他计划：**1-800-757-7585** (TTY **711**)，每周 7 天，每天 24 小时

Farsi: توجه. امکان بهره‌مندی به‌موقع و مقتضی از مساعدت زبانی به طور رایگان برای شما وجود دارد. می‌توانید خدمات ترجمه شفاهی را درخواست کنید، از جمله مترجمان زبان اشاره. همچنین می‌توانید مطالب ترجمه‌شده به زبان خودتان یا در قالب‌های جایگزین را درخواست کنید، از جمله خط بریل، فایل صوتی، یا چاپ با حروف درشت. همچنین می‌توانید امکانات و دستگاه‌های کمکی را از مراکز ما درخواست کنید. برای دریافت کمک، با بخش خدمات اعضای ما (Member Services) تماس بگیرید. بخش خدمات اعضا در تعطیلات رسمی تعطیل می‌باشد.

- Medicare، شامل D-SNP: با شماره **1-800-443-0815** (TTY **711**) از 8 صبح تا 8 عصر، در 7 روز هفته تماس بگیرید
- Medi-Cal: با شماره **1-855-839-7613** (TTY **711**)، در 24 ساعت شبانه‌روز، 7 روز هفته تماس بگیرید
- همه موارد دیگر: با شماره **1-800-464-4000** (TTY **711**)، در 24 ساعت شبانه‌روز، 7 روز هفته تماس بگیرید

Hindi: ध्यान दें। समय पर भाषा सहायता आपके लिए बिना किसी शुल्क के उपलब्ध है। आप दुभाषिया सेवाओं के लिए अनुरोध कर सकते हैं, जिसमें साइन लैंगुवेज के दुभाषिये भी शामिल हैं। आप सामग्रियों को अपनी भाषा या वैकल्पिक प्रारूप, जैसे कि ब्रेल, ऑडियो, या बड़े प्रिंट में अनुवाद करवाने के लिए भी कह सकते हैं। आप हमारे सुविधा-केंद्रों पर सहायक साधनों और उपकरणों का भी अनुरोध कर सकते हैं। सहायता के लिए हमारे सदस्य सेवा (Member Services) विभाग को कॉल करें। सदस्य सेवा विभाग मुख्य छुट्टियों वाले दिन बंद रहता है।

- Medicare, जिसमें D-SNP शामिल है: **1-800-443-0815** (TTY **711**), सुबह 8 बजे से रात 8 बजे तक, सप्ताह के 7 दिन
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), दिन के चौबीस घंटे, सप्ताह के 7 दिन
- बाकी सभी: **1-800-464-4000** (TTY **711**), दिन के चौबीस घंटे, सप्ताह के 7 दिन

Hmong: CEEB TOOM. Sij hawm muaj kev pab txhais lus pub dawb rau koj. Koj muaj peev xwm thov kom pab txhais lus, suav nrog kws txhais lus piav tes. Koj muaj peev xwm thov kom muab cov ntaub ntawv no txhais ua koj yam lus los sis ua lwm hom, xws li hom ntawv rau neeg dig muag xuas, tso ua suab lus, los sis luam tawm kom koj. Koj kuj tuaj yeem thov kom muab tej

khoom pab dawb thiab tej khoom siv txhawb tau rau ntawm peb cov chaw kuaj mob. Hu mus thov kev pab rau ntawm peb Lub Chaw Pab Cuam Tswv Cuab. Lub Chaw Pab Cuam (Member Services) Tswv Cuab raug kaw rau cov hnub so tseem ceeb.

- Medicare, suav nrog D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), 8 teev sawv ntxov txog 8 teev tsaus ntuj, 7 hnub hauv ib lub vij
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), 24 teev hauv ib hnub, 7 hnub hauv ib lub vij
- Tag nrho lwm yam: **1-800-464-4000** (TTY **711**), 24 teev hauv ib hnub, 7 hnub hauv ib lub vij

Japanese：注意。タイムリーな言語サポートを無料でご利用いただけます。あなたは手話通訳を含む通訳サービスを依頼できます。点字、大型活字、または録音音声など、あなたの言語に翻訳された資料や別のフォーマットの資料を求めることができます。当社の施設では補助器具や機器の要請も承っております。支援が必要な方は、加入者サービス部門 (Member Services) にお電話ください。加入者向けサービスは、主要な休日には営業しておりません。

- D-SNP を含む Medicare: **1-800-443-0815** (TTY **711**)、午前 8 時から午後 8 時まで、年中無休
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**)、24 時間、年中無休
- その他全て: **1-800-464-4000** (TTY **711**)、24 時間、年中無休

Khmer (Cambodian): យកចិត្តទុកដាក់។ ជំនួយភាសាទាន់ពេលវេលាអាចរកបានដោយមិនគិតថ្លៃសម្រាប់អ្នក។
អ្នកអាចស្នើសុំសេវាអ្នកបកប្រែ រួមទាំងអ្នកបកប្រែភាសាសញ្ញាផងដែរ។ អ្នកអាចស្នើសុំឯកសារដែលត្រូវបានបកប្រែជាភាសារបស់អ្នក ឬទម្រង់ផ្សេងទៀតដូចជាអក្សរស្ទាប សំឡេង ឬអក្សរធំៗ។ អ្នកក៏អាចស្នើសុំជំនួយបន្ថែម
និងឧបករណ៍ជំនួយនៅតាមកន្លែងរបស់យើងផងដែរ។ សូមទូរសព្ទទៅផ្នែកសេវាសមាជិករបស់យើងសម្រាប់ជំនួយ។
សេវាកម្មសមាជិកត្រូវបានបិទនៅថ្ងៃឈប់សម្រាកសំខាន់ៗ (Member Services)។

- Medicare រួមទាំង D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**) ពីម៉ោង 8 ព្រឹក ដល់ 8 យប់ 7 ថ្ងៃក្នុងមួយសប្តាហ៍
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**) 24 ម៉ោងក្នុងមួយថ្ងៃ 7 ថ្ងៃក្នុងមួយសប្តាហ៍
- ផ្សេងៗទៀតទាំងអស់៖ **1-800-464-4000** (TTY **711**) 24 ម៉ោងក្នុងមួយថ្ងៃ 7 ថ្ងៃក្នុងមួយសប្តាហ៍

Korean: 참고. 무료로 시기적절한 언어 지원을 제공합니다. 수화 통역사를 포함한 통역 서비스를 요청할 수 있습니다. 한국어로 번역된 자료 또는 점자, 오디오 또는 큰 글씨와 같은 대체 형식의 자료를 요청할 수 있습니다. 저희 시설에서 보조 기구와 장치를 요청할 수도 있습니다. 가입자 서비스 (Member Services) 부서에 전화하여 도움을 요청하십시오. 주요 공휴일에는 가입자 서비스를 운영하지 않습니다.

- Medicare(D-SNP 포함): 주 7 일 오전 8 시~오후 8 시에 **1-800-443-0815** (TTY **711**)번으로 문의
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), 주 7 일, 하루 24 시간
- 기타 모두: **1-800-464-4000** (TTY **711**), 주 7 일, 하루 24 시간

Laotian: ຂໍ້ຄວນເອົາໃຈໃສ່. ມີການຊ່ວຍເຫຼືອດ້ານພາສາຢ່າງທັນເວລາໃຫ້ທ່ານໂດຍບໍ່ເສຍຄ່າ. ທ່ານສາມາດຂໍບໍລິການລ່າມແປພາສາ, ລວມທັງລ່າມແປພາສາມື. ທ່ານສາມາດຂໍເອກະສານທີ່ແປເປັນພາສາຂອງທ່ານ ຫຼື ຮູບແບບອື່ນ ເຊັ່ນ: ອັກສອນນູນ, ສຽງ ຫຼື ຕົວພິມໃຫຍ່. ນອກຈາກນີ້ ທ່ານຍັງສາມາດຮ້ອງຂໍເຄື່ອງຊ່ວຍເຫຼືອ ແລະ ອຸປະກອນເສີມໄດ້ທີ່ສະຖານທີ່ຍາບານຂອງພວກເຮົາ. ໂທຫາພະແນກການບໍລິການສະມາຊິກ (Member Services) ຂອງພວກເຮົາສຳລັບການຊ່ວຍເຫຼືອ. ການບໍລິການສະມາຊິກຈະປິດໃນວັນພັກສຳຄັນ.

- Medicare, ລວມທັງ D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), 8 ໂມງເຊົ້າ ຫາ 8 ໂມງແລງ, 7 ມື້ຕໍ່ອາທິດ
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), 24 ຊົ່ວໂມງຕໍ່ມື້, 7 ມື້ຕໍ່ອາທິດ
- ທັງໝົດອື່ນໆ: **1-800-464-4000** (TTY **711**), 24 ຊົ່ວໂມງຕໍ່ມື້, 7 ມື້ຕໍ່ອາທິດ

Mien: MBUOX JANGX-FIM WAAC. Ninh mbuo duqv liepc ziangx tengx faan waac bun meih muangx hingh mv zuqc hoic meih ndortv nyaanh cingv oc. Meih corc haiv tov taux ninh mbuo tengx lorz faan waac bun meih, caux longc buoz wuv faan waac bun muangx. Meih aengx haih tov taux ninh mbuo dorh nyungc horngh jaa dorngx faan benx meih nyei waac a'fai fiev bieqc da'nyeic diuc daan, fiev benx domh nzangc-pokc bun hluo, bungx waac-qiez bun uangx, a'fai aamx bieqc domh zeiv-linh. Meih corc haih tov longc benx wuotc ginc jaa-dorngx tengx aengx caux jaa-sic nzie bun yiem njiec zorc goux baengc zingh gorn zangc. Mborqv finx lorz taux yie mbuo dinc zangc domh gorn ziux goux baengc mienh nyei dorngx liouh tov heuc ninh mbuo tengx nzie weih. Goux baengc mienh nyei dorngx duqv guon mv zoux gong yiem gingc nyei hnoi-nyieqc oc (Member Services).

- Medicare, caux D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), yiem 8 dimv lungh ndorm taux 8 dimv lungh muonx, yietc norm leiz baaix zoux gong 7 hnoi
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), yietc hnoi goux junh 24 norm ziangh hoc, yietc norm leiz baaix zoux gong 7 hnoi
- Yietc zungv da'nyeic diuc jauv-louc: **1-800-464-4000** (TTY **711**), yietc hnoi goux junh 24 norm ziangh hoc, yietc norm leiz baaix zoux gong 7 hnoi

Navajo: YÁ'ÁDÍÍŁTĮĮH. T'áá Bíní'dée'go Bizaad Bee Na'anish Bééhózin, Doo BéeNOLso Bee Na'al'a' Da. Tł'éé'góó tł'ízí'ígíí éí tséé' naalkáah sidá'ígíí bikáa' dah sidaaígíí, t'á'ii bik'eh dah na'ałkaígíí. T'á'ii éí tł'éé'góó tł'ízí'ígíí bik'eh dah deidiyós, t'á'ii éí bi'éé' bik'eh dah na'ałkaígíí bik'eh dah deidiyós. T'á'ii bik'eh dah na'ałkaígíí bikáa' dah na'ałkaígíí t'áá ałtso bik'eh dah deidiyós. Bi'éé' naalkáah sidá'ígíí bik'eh ha'a'aah. T'á'ii bik'eh dah na'ałkaígíí éí bik'eh dah naazhjaa'ígíí bik'eh dah na'ałkaígíí (Member Services).

- Medicare, 'ałdó' bii' hóló D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), 8 a.m. góó 8 p.m., 7 jį t'ááłá'í damóo
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), 24 tł'ohch'oolí t'ááłá'í jį, 7 jį t'ááłá'í damóo
- T'áá ał'ąą: **1-800-464-4000** (TTY **711**), 24 tł'ohch'oolí t'ááłá'í jį, 7 jį t'ááłá'í damóo

Punjabi: ਧਿਆਨ ਦਿਓ। ਸਮੇਂ ਸਿਰ ਦਿੱਤੀ ਜਾਣ ਵਾਲੀ ਭਾਸ਼ਾ ਸਹਾਇਤਾ ਤੁਹਾਡੇ ਲਈ ਬਿਨਾਂ ਕਿਸੇ ਲਾਗਤ ਦੇ ਉਪਲਬਧ ਹੈ। ਤੁਸੀਂ ਦੁਭਾਸ਼ਿਏ ਦੀਆਂ ਸੇਵਾਵਾਂ ਦਿੱਤੇ ਜਾਣ ਲਈ ਕਹਿ ਸਕਦੇ ਹੋ, ਜਿਸ ਵਿੱਚ ਸਾਈਨ ਲੈਂਗੁਵੇਜ਼ ਦੇ ਦੁਭਾਸ਼ਿਏ ਵੀ ਸ਼ਾਮਲ ਹਨ। ਤੁਸੀਂ ਸਮੱਗਰੀਆਂ ਨੂੰ ਆਪਣੀ ਭਾਸ਼ਾ ਵਿੱਚ, ਜਾਂ ਕਿਸੇ ਵੈਕਲਪਿਕ ਫਾਰਮੈਟ, ਜਿਵੇਂ ਕਿ ਬ੍ਰੇਲ,

ਆਡੀਓ, ਜਾਂ ਵੱਡੇ ਪ੍ਰਿੰਟ ਵਿੱਚ ਅਨੁਵਾਦਿਤ ਕਰਨ ਲਈ ਵੀ ਕਹਿ ਸਕਦੇ ਹੋ। ਤੁਸੀਂ ਸਾਡੀਆਂ ਸਹੂਲਤਾਂ 'ਤੇ ਸਹਾਇਕ ਏਡਜ਼ ਅਤੇ ਉਪਕਰਨਾਂ ਲਈ ਵੀ ਬੇਨਤੀ ਕਰ ਸਕਦੇ ਹੋ। ਮਦਦ ਲਈ ਸਾਡੇ ਮੈਂਬਰਾਂ ਸੇਵਾਵਾਂ (Member Services) ਦੇ ਵਿਭਾਗ ਨੂੰ ਕਾੱਲ ਕਰੋ। ਮੈਂਬਰਾਂ ਸੇਵਾਵਾਂ ਦਾ ਵਿਭਾਗ ਮੁੱਖ ਛੁਟੀਆਂ ਵਾਲੇ ਦਿਨ ਬੰਦ ਰਹਿੰਦਾ ਹੈ।

- Medicare, ਬਜਸ ਬਵੱ D-SNP ਵੀ ਸ਼ਾਮਲ ਹੈ: **1-800-443-0815** (TTY **711**), ਸਵੇਰੇ 8 ਵਜੇ ਤੋਂ ਸ਼ਾਮ 8 ਵਜੇ ਤੱਕ, ਹਫ਼ਤੇ ਦੇ 7 ਦਿਨ
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), ਦਿਨ ਦੇ 24 ਘੰਟੇ, ਹਫ਼ਤੇ ਦੇ 7 ਦਿਨ
- ਬਾਕੀ ਸਾਰੇ: **1-800-464-4000** (TTY **711**), ਦਿਨ ਦੇ 24 ਘੰਟੇ, ਹਫ਼ਤੇ ਦੇ 7 ਦਿਨ

Russian: ВНИМАНИЕ! Для Вас доступны бесплатные услуги перевода. Вы можете запросить услуги устного перевода, в том числе услуги переводчика языка жестов. Вы также можете запросить материалы, переведенные на ваш язык или в альтернативных форматах, например шрифтом Брайля, крупным шрифтом или в аудиоформате. Вы также можете запросить дополнительные приспособления и вспомогательные устройства в наших учреждениях. Если Вам нужна помощь, позвоните в отдел обслуживания участников. Отдел обслуживания участников (Member Services) не работает в дни государственных праздников.

- Medicare, включая D-SNP: **1-800-443-0815** (линия TTY **711**), ежедневно с 8:00 до 20:00.
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (линия TTY **711**), круглосуточно, ежедневно.
- Любые другие поставщики услуг: **1-800-464-4000** (линия TTY **711**), круглосуточно, ежедневно.

Spanish: ATENCIÓN. Se ofrece ayuda oportuna en otros idiomas sin ningún costo para usted. Puede solicitar servicios de interpretación, incluyendo intérpretes de lengua de señas. Puede solicitar materiales traducidos a su idioma o en formatos alternativos, como braille, audio o letra grande. También puede solicitar ayuda adicional y dispositivos auxiliares en nuestros centros de atención. Llame al Departamento de Servicio a los Miembros (Member Services) para pedir ayuda. Servicio a los Miembros está cerrado los días festivos principales.

- Medicare, incluyendo D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), los 7 días de la semana, de 8 a. m. a 8 p. m., los 7 días de la semana
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), las 24 horas del día, los 7 días de la semana.
- Todos los demás: **1-800-788-0616** (TTY **711**), las 24 horas del día, los 7 días de la semana.

Tagalog: ATENSYON. Ang napapanahong tulong sa wika ay makukuha nang walang bayad para sa iyo. Maaari kang humiling ng mga serbisyo ng interpreter, kasama ang mga interpreter sa sign language. Maaari kang humiling ng mga babasahin na nakasalin-wika sa iyong wika o sa mga alternatibong format, na tulad ng braille, audio, o malalaking titik. Puwede ka ring humiling ng mga karagdagang tulong at device sa aming mga pasilidad. Tawagan ang aming departamento ng Mga Serbisyo sa Miyembro (Member Services) para sa tulong. Ang Mga Serbisyo sa Miyembro ay sarado sa mga pangunahing holiday.

- Medicare, kasama ang D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), 8 a.m. hanggang 8 p.m., 7 araw sa isang linggo

- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), 24 oras sa isang araw, 7 araw sa isang linggo
- Ang lahat ng iba: **1-800-464-4000** (TTY **711**), 24 oras sa isang araw, 7 araw sa isang linggo

Thai: ส่งถึง มีบริการความช่วยเหลือด้านภาษาอย่างทันท่วงทีให้ท่านโดยไม่มีค่าใช้จ่าย ท่านสามารถขอรับบริการล่าม รวมถึงล่ามภาษามือได้ ท่านสามารถขอให้แปลเอกสารเป็นภาษาของท่าน หรือในรูปแบบอื่นๆ เช่นอักษรเบรลล์ ไฟล์เสียง หรือตัวอักษรขนาดใหญ่ ท่านสามารถขอรับอุปกรณ์ช่วยเหลือและอุปกรณ์เสริมได้ ณ สถานที่ให้บริการของเรา โทรติดต่อฝ่ายบริการสมาชิกของเรา (Member Services) เพื่อขอความช่วยเหลือได้ ฝ่ายบริการสมาชิกจะปิดทำการในวันหยุดราชการต่างๆ

- Medicare รวมถึง D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**) 8.00 น. ถึง 20.00 น.หรือ 7 วันต่อสัปดาห์
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**) ตลอด 24 ชั่วโมง หรือ 7 วันต่อสัปดาห์
- อื่นๆ ทั้งหมด: **1-800-464-4000** (TTY **711**) ตลอด 24 ชั่วโมง หรือ 7 วันต่อสัปดาห์

Ukrainian: УВАГА! Своєчасні послуги перекладача надаються безкоштовно. Ви можете залишити запит на послуги усного перекладу, зокрема мовою жестів. Ви можете зробити запит на отримання матеріалів, перекладених вашою мовою, або в альтернативних форматах, як-от надрукованим шрифтом Брайля чи великим шрифтом, а також у звуковому форматі. Крім того, ви можете зробити запит на отримання допоміжних засобів і пристроїв у закладах нашої мережі компаній. Якщо вам потрібна допомога, зателефонуйте у відділ обслуговування клієнтів (Member Services). Відділ обслуговування клієнтів зачинений у державні свята.

- Medicare, зокрема D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), із 8:00 до 20:00, без вихідних.
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), цілодобово, без вихідних.
- Усі інші надавачі послуг: **1-800-464-4000** (TTY **711**), цілодобово, без вихідних.

Vietnamese: LƯU Ý. Chúng tôi cung cấp dịch vụ hỗ trợ ngôn ngữ kịp thời, miễn phí cho quý vị. Quý vị có thể yêu cầu dịch vụ thông dịch, bao gồm cả thông dịch viên ngôn ngữ ký hiệu. Quý vị có thể yêu cầu tài liệu được dịch sang ngôn ngữ của quý vị hay định dạng thay thế, chẳng hạn như chữ nổi braille, băng đĩa thu âm hay bản in khổ chữ lớn. Quý vị cũng có thể yêu cầu các phương tiện và thiết bị phụ trợ tại các cơ sở của chúng tôi. Gọi cho ban Dịch Vụ Hội Viên (Member Services) của chúng tôi để được trợ giúp. Ban Dịch Vụ Hội Viên không làm việc vào những ngày lễ lớn.

- Medicare, bao gồm cả D-SNP: **1-800-443-0815** (TTY **711**), 8 giờ sáng đến 8 giờ tối, 7 ngày trong tuần
- Medi-Cal: **1-855-839-7613** (TTY **711**), 24 giờ trong ngày, 7 ngày trong tuần
- Mọi chương trình khác: **1-800-464-4000** (TTY **711**), 24 giờ trong ngày, 7 ngày trong tuần.